

Bản án số: 199/2023/HS-ST
Ngày 12-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Văn Nhung;
- Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 182/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Thôn C, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1947 và bà Lương Thị X, sinh năm 1947; bị cáo có 06 anh chị ruột.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 31/12/2019, Công an thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng, chưa nộp phạt.

Nhân thân:

+ Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 33/2013/HSST ngày 08/4/2013. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2015. Nộp án phí xong ngày 14/10/2013. Đối với khoản bồi thường cho ông Võ Văn M số tiền 3.666.500 đồng, do ông M chưa làm đơn yêu cầu thi hành án nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh chưa thụ lý (đến nay đã hết thời hạn yêu cầu thi hành án).

+ Ngày 17/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 60/2020/QĐ –TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng. Chấp hành xong ngày 28/4/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Thị P, sinh năm 2000; thường trú: Số 377/2A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Trần Anh D1, sinh năm 1984; thường trú: Thôn K, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện tại: Số 620/2A, tổ 27, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, (vắng mặt).

2/ Ông Phạm Thế D, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện S, tỉnh Hà Tĩnh, (vắng mặt);

3/ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1956 – Chủ hộ kinh doanh Cầm Đồ B; địa chỉ: Ki ốt số 5, 113C khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

4/ Ông Trần Danh B, sinh năm 1990; thường trú: Xóm 18, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ liên lạc: Ki ốt số 5, 113C khu phố 1B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, (vắng mặt).

5/ Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 2002; địa chỉ: Số 377/2A, tổ 28, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Nguyễn Thị Hoài T, (vắng mặt);

2/ Ông Trần Thanh H, (vắng mặt);

3/ Trần Văn Đ, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 11/9/2022, Công an phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phòng trọ số 6, tại 82/5 khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương do vợ chồng ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị Hoài T thuê để ở. Phát hiện bên trong phòng trọ số 06 có 01 biển số xe xin số “Phát Toàn Thắng”, mặt sau biển số dán băng keo hai mặt và cách phòng trọ số 06 khoảng 3-4m có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 61D2-122.51 đang dựng ngoài sân nhà trọ trong tình trạng: mặt nạ xe, yên xe bị cạy bung, dây điện xe bị cắt. Qua làm việc ông H và bà T khai trước lúc Công an đến kiểm tra thì có Nguyễn Văn L (em đồng hương) với vợ chồng ông H đi cùng với một thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chạy 02 xe mô tô đèn và tháo biển xe xin số “Phát Toàn Thắng” đưa cho ông H nhờ cất giữ và để xe mô tô trên lại để đi công việc rồi quay về lấy xe sau. Sau đó, ông H và bà T vào phòng trọ khóa cửa đi ngủ. Cùng thời điểm trên, bà Nguyễn Thị P đến Công an phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ

An, tỉnh Bình Dương trình báo bị mất trộm xe mô tô Honda Future, màu xanh, biển số 61D2-122.51 có cùng đặc điểm với xe kiểm tra tại nơi nhà trọ của vợ chồng ông H.

Ngày 17/3/2023, Nguyễn Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Chiều ngày 10/9/2022, L đến phòng trọ của Trần Anh D, sinh năm 1984 để mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen, biển số 38H1-373.09, khi mở cốp xe mô tô thì thấy trong cốp có một biển số xe xin số Phát Toàn Thắng nên Lâm gắn đề lên biển số thật nhằm mục đích đi tìm tài sản sơ hở của người khác để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 01 giờ 30 phút sáng ngày 11/9/2022, khi L đang điều khiển xe mô tô trong Khu công nghiệp Tân Đông Hiệp B, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An thì H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) điện thoại nói L qua đón H1 để đi ăn hàng (tức là đi trộm xe máy) thì L đồng ý. L và H1 đi qua nhiều tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị P, tại số 377/2A đường Trần Thị Xanh, khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu xanh, biển số 61D2-122.51 dựng trong sân nhà không có người trông coi nên L dừng xe cách khoảng 10m để H1 xuống xe đi bộ đến cổng còn L ngồi trên xe để cảnh giới. H1 tiến đến cổng dùng 01 cọng kẽm dài khoảng 10cm phá ổ khóa cổng và vào trong sân lén lút dẫn xe mô tô Future ra ngoài đường. Lúc này, do trời mưa to nên chị P thức giấc đi đóng cửa sổ thì thấy H1 đang đẩy xe Future nên truy hô “Cướp cướp” nhưng không dám đuổi theo. Biết đã bị phát hiện nên H1 ngồi lên xe Future để L điều khiển xe mô tô Wave dùng chân đẩy xe Future mới trộm được ra ngoài đường ĐT743 và đi đến dây trụ của vợ chồng H, T. Tại đây, H1 cạy mặt nạ, búng xe Future, biển số 61D2-122.51 để đầu dây điện làm cho xe nổ máy nhưng không nổ được, còn L đứng ngoài dây trụ để cảnh giới. Do chưa nổ máy được xe mô tô nên L gọi cửa phòng trọ của vợ chồng ông H mượn 01 cây kéo cán bằng nhựa màu đen thì H đồng ý. Sau khi H đưa kéo cho L thì L nhờ H ra đứng trước cửa cổng dây trụ xem có người đến thì báo cho L, còn L và H1 tiếp tục đầu nối để cho xe mô tô nổ máy nhưng xe vẫn không nổ máy được. Sợ bị phát hiện nên L đi đến xe Wave, biển số 38H1-373.09 tháo biển xe xin số “Phát Toàn Thắng” ra đưa cho anh H nói cất giúp và để xe mô tô Future mới trộm được ở đây tý quay lại lấy rồi L và H1 lên xe mô tô Wave bỏ đi còn H vào phòng trọ đóng cửa đi ngủ. Lúc sau, L và H1 quay lại lấy xe mô tô Future thì thấy có Công an nên L và H1 đã bỏ trốn. L mang chiếc xe mô tô Wave, biển số 38H1-373.09 mà anh D cho mượn đi cầm tại tiệm cầm đồ B rồi bỏ trốn.

Theo kết luận định giá tài sản số 134/KLĐGTS ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thành phố Dĩ An thì tài sản bị trộm là 01 xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 61D2-122.51, số khung 7647LY011971, số máy JC90E0044548 có giá trị là 24.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản 134/KLĐGTS ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thành phố Dĩ An.

Tại cáo trạng số: 201/CT – VKS ngày 30 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L với mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Vật chứng thu giữ:

+01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu xanh, biển số 61D2-122.51, số khung 7647LY011971, số máy JC90E0044548.

+01(một) biển số xe “Phát Toàn Thắng”

* Xử lý vật chứng:

Ngày 03/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu xanh, biển số 61D2-122.51, số khung 7647LY011971, số máy JC90E0044548 cho chị Nguyễn Thị P.

Đối với 01(một) biển số xe “Phát Toàn Thắng” là tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị P đã nhận lại chiếc xe mô tô trên và không yêu cầu Nguyễn Văn L phải bồi thường cho bị hại nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L không tranh luận. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc mình làm là sai, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 11/9/2022 tại địa chỉ Số 377/2A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Văn L và tên H1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu xanh, biển số 61D2-122.51, số khung 7647LY011971, số máy JC90E0044548 trị giá 24.000.000 đồng, sau khi chiếm đoạt xe của chị P, L và H1 mang xe đến phòng trọ số 6 nhà trọ số 82/5 khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương do vợ chồng H và T thuê để ở gửi nhằm mục đích

cất giấu. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L cùng H1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số: 201/CT – VKS ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, thể hiện bị cáo đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nay lại tiếp tục phạm tội là thể hiện sự không hướng thiện của bị cáo nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với biển số xe “Phát Toàn Thắng”. Nguyễn Văn L sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đối với chiếc xe mô tô Wave, màu đen, biển số 38H1-373.09 là xe của anh Phạm Thế D cho anh D1 mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại. Thời điểm Nguyễn Văn L mượn của anh D1, anh D1 không biết L mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội. Sau đó, bị cáo L mang xe đi cầm lấy tiền tiêu xài, trước khi đi cầm xe, L có điện thoại cho anh D để xin phép và được sự đồng ý của chủ sở hữu anh Phạm Thế D, sau khi cầm xe L đã chuyển khoản trả cho D đủ số tiền mà L cầm xe và anh D không có yêu cầu gì trong vụ án này nên hành vi này của Nguyễn Văn L không phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[11] Quá trình điều tra, Trần Thanh H khai nhận thời điểm bị cáo L mang xe đến phòng trọ của H và mượn H cây kéo để sửa xe thì H không biết xe này do L phạm tội mà có. Sau đó, L nhờ H ra ngoài canh chừng, sợ mọi người thức giấc nên H đồng ý, khi H nhìn vào thấy L và bạn của L giật mặt nạ xe ra thì H biết xe này là do L phạm tội mà có. Do không sửa được xe nên L và H1 để xe ngoài hành lang phòng trọ nơi H ở. Tuy nhiên, H không có hành vi giúp sức, không nhận coi xe khi L và H1 bỏ đi nên không được xem là đồng phạm. Hành vi của H cũng không cấu thành tội “Tội che dấu tội phạm” và không đủ định lượng nên không cấu thành tội “ Không tố giác tội phạm” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Dĩ An không xử lý là phù hợp.

[12] Đối với vật chứng là 01 (một) cây kéo cắt giấy, cán bằng nhựa màu đen, 01 (một) cọng kẽm dài khoảng 10cm, 01 (một) điện thoại di động 1202 màu đen là công cụ, phương tiện các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội không thu giữ được. Cơ quan Cảnh điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã ra thông báo truy tìm.

[13] Đối với H1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[14] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Về mức hình phạt có phần nghiêm khắc.

[15] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy biển số xe “Phát Toàn Thắng”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng